

Tuần 8

Thứ 2 ngày 24 tháng 10 năm 20...

Tiết 1

Chào cờ

Tiết 2

| | NTĐ4 | NTĐ5 |
|-------------------|--|--|
| | Tập đọc Nếu chúng mình có phép lạ | Toán Số thập phân bằng nhau. |
| I.Mục tiêu | <p>1. Đọc trơn toàn bài . Đọc đúng nhịp thơ . Biết đọc diễn cảm bài thơ với giọng hồn nhiên , vui tươi , thể hiện niềm vui , niềm khao khát của các bạn nhỏ khi ước mơ về một tương lai tốt đẹp .</p> <p>2.Hiểu ý nghĩa của bài : Bài thơ ngộ nghĩnh , đáng yêu , nói về ước mơ của các bạn nhỏ khi ước mơ về một tương lai tốt đẹp .</p> <p><i>* Thuộc và đọc diễn cảm được bài thơ; trả lời được câu hỏi 3</i></p> | - Giúp HS nhận biết viết thêm chữ số 0 vào bên phải phần thập phân hoặc bỏ chữ số 0 (nếu có) ở tận cùng bên phải phần thập phân của số thập phân thì giá trị của số thập phân không thay đổi. HS cần làm đ- ọc BT1 và BT2. |
| II.Đồ dùng | - Tranh minh họa bài đọc trong SGK . - Băng giấy viết câu , đoạn cần hướng dẫn HS đọc . | Bảng nhóm |

III. Hoạt động dạy học

| HD | | |
|----------|---|---|
| <u>1</u> | Bài cũ : (25 phút). - GV Kiểm tra HS đọc phân vai bài <i>Ở Vương quốc Tương Lai</i> : HS đọc theo phân vai; GV nhận xét | Bài cũ: 5 phút. Đọc và nêu các hàng của các số thập phân sau: 1,15; 2,34; 3,2789 |
| <u>2</u> | Bài mới : (25 phút). a) Giới thiệu bài : b) Các hoạt động : <u>Luyện đọc .</u> - GV gọi HS tiếp nối nhau đọc 5 khổ thơ Đọc 2 – 3 lượt . - Đọc thầm phần chú thích các từ mới ở cuối bài đọc , giải nghĩa các từ đó . - HS Luyện đọc theo cặp . - Vài em đọc cả bài . - HS Đọc diễn cảm cả bài . <u>Tìm hiểu bài .</u> -HS Thảo luận theo nhóm 4 và trình bày. - Câu thơ nào được lặp lại nhiều lần trong bài ?Việc lặp lại câu thơ ấy nói lên điều gì ? | Bài mới: a/ Giới thiệu bài: 1phút. b/ Nội dung:13 phút. * Phát hiện đặc điểm của số thập phân khi viết thêm chữ số 0 vào bên phải phần thập phân hoặc bỏ chữ số 0 (nếu có) ở tận cùng bên phải của số thập phân đó. + HDHS tự chuyển đổi và nhận ra: - $0,9 = 0,90$ $0,90 = 0,900$ - $0,90 = 0,9$ $0,900 = 0,90$. + GVHD HS nêu các ví dụ minh họa: - VD: $8,75 = 8,750$; $8,750 = 8,7500 \dots$ $12 = 12,0$; $12,0 = 12,00 \dots$ c/ Thực hành: 13 phút. Bài 1: HS tự làm rồi chữa bài. |

| | | |
|----------|--|--|
| 3 | <p>- Mỗi khổ thơ nói lên một điều ước của các bạn nhỏ . Những điều ước ấy là gì ?(Y C thảo luận theo cặp)</p> <p>- Em thích ước mơ nào trong bài thơ ? Vì sao ?</p> <p><u>Hướng dẫn đọc diễn cảm .</u></p> <p>- GV Hướng dẫn cả lớp luyện đọc diễn cảm 2 khổ thơ .</p> <p>+ Đọc mẫu khổ thơ .</p> <p>+ HS Luyện đọc diễn cảm theo cặp .</p> <p>+ Thi đọc diễn cảm trước lớp .</p> <p>+ Nhẩm học thuộc lòng bài thơ .</p> <p>+ Thi học thuộc lòng từng khổ , cả bài . <i>(Thuộc và đọc diễn cảm được bài thơ)</i></p> <p>+ Sửa chữa , uốn nắn .</p> <p>Củng cố- Dặn dò: (4')</p> <p>- Hỏi : Bài thơ có ý nghĩa gì ?</p> <p>- Nhận xét tiết học .</p> <p>- Dặn về nhà tiếp tục học thuộc lòng bài thơ</p> | <p>- GV gọi một số HS nêu.</p> <p>Bài 2: Cho HS viết và nêu.</p> <p>- Kết quả:</p> <p>a) 5,612; 17,200; 480,590.</p> <p>Bài 3: (HS khá giỏi) HS làm bài rồi chữa.</p> <p>- Các bạn Lan và Mỹ viết đúng vì:</p> $0,100 = \frac{100}{1000} = \frac{1}{10}; \quad 0,100 = \frac{10}{100} = \frac{1}{10} \quad \text{và}$ $0,100 = 0,1 = \frac{1}{10}.$ <p>- Bạn Hùng viết sai vì đã viết:</p> $0,100 = \frac{1}{100} \text{ nh- ng thực ra } 0,100 = \frac{1}{10}.$ <p>Củng cố , dặn dò: 3 phút. Nêu số thập phân bằng nhau; Nhận xét giờ học</p> |
|----------|--|--|

Tiết 3

| | NTĐ4 | NTĐ5 |
|-------------------|---|---|
| | Đạo đức Tiết kiệm tiền của (T2) | Đạo đức Nhớ ơn tổ tiên (T2) |
| I.Mục tiêu | <p>1. <u>Kiến thức</u>: Nhận thức được : Cần phải tiết kiệm tiền của như thế nào .</p> <p>2. <u>Kĩ năng</u>: Biết tiết kiệm , giữ gìn sách vở , đồ dùng , đồ chơi ... trong sinh hoạt hàng ngày .</p> <p>3. <u>Thái độ</u>: Biết đồng tình , ủng hộ những hành vi , việc làm tiết kiệm ; không đồng tình với những hành vi , việc làm lãng phí tiền của .</p> <p>- GDBVMT: <i>Sử dụng tiết kiệm quần áo, sách vở, đồ dùng .. trong cuộc sống hằng ngày là góp phần BVMT và TNTN.</i></p> | <p>Học xong bài này, HS biết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trách nhiệm của mỗi người đối với tổ tiên, gia đình, dòng họ. - Thể hiện lòng biết ơn tổ - Biết ơn tổ tiên; tự hào về các truyền thống tốt đẹp của gia đình, dòng họ. - Các tranh, ảnh, bài báo nói về Ngày Giỗ Tổ Hùng Vương . - Các câu ca dao, tục ngữ , thơ, truyện,.. nói về lòng biết ơn tổ tiên. |
| II.Đồ dùng | <ul style="list-style-type: none"> - Đồ dùng để chơi đóng vai . - Mỗi em chuẩn bị 3 tấm bìa : màu đỏ , xanh và trắng . | <ul style="list-style-type: none"> - Các tranh, ảnh, bài báo nói về Ngày Giỗ Tổ Hùng Vương . - Các câu ca dao, tục ngữ , thơ, truyện,.. nói về lòng biết ơn tổ tiên. |

III. Hoạt động dạy học

| | | |
|--|--|---|
| <p>HD</p> <p>1</p> <p>2</p> <p>3</p> | <p>Bài cũ : (3') Biết bày tỏ ý kiến (tt) . GV gọi HS Nêu lại ghi nhớ bài học trước</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV nhận xét. <p>. Bài mới : (27')</p> <p>a) <u>Giới thiệu bài</u> : Tiết kiệm tiền của</p> <p>b) <u>Các hoạt động</u> :</p> <p><u>Thảo luận nhóm</u> .</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS đọc và thảo luận các thông tin trong SGK . - Các nhóm thảo luận . - Đại diện từng nhóm trình bày . - Cả lớp trao đổi , thảo luận . - GV Kết luận : Tiết kiệm là một thói quen tốt , là biểu hiện của con người văn minh , xã hội văn minh . <p><u>Bày tỏ ý kiến , thái độ</u> .</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV Lần lượt nêu từng ý kiến trong BT1 , yêu cầu HS bày tỏ thái độ đánh giá theo các phiếu màu quy ước . - HS bày tỏ thái độ đánh giá theo các phiếu màu quy ước . - Giải thích về lí do lựa chọn của mình . <ul style="list-style-type: none"> - HS Cả lớp trao đổi , thảo luận . - Kết luận : Các ý kiến c , d là đúng . <p><u>Thảo luận nhóm hoặc làm việc cá nhân</u> .- HS Các nhóm thảo luận , liệt kê các việc nên làm và không nên làm để tiết kiệm tiền của .</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đại diện từng nhóm trình bày . - Lớp nhận xét , bổ sung . <p>-GV Kết luận về những việc nên làm và không nên làm để tiết kiệm tiền của</p> <ul style="list-style-type: none"> - GDBVMT: Sử dụng tiết kiệm quần áo, sách vở, đồ dùng .. trong cuộc sống hằng ngày là góp phần BVMT và TNTN. | <p>Kiểm tra bài cũ: (3') 01 HS</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS làm lại bài tập 1. - GV nhận xét. <p>Bài mới: (27')</p> <p>a. <u>Giới thiệu bài:</u></p> <p>b. <u>Tìm hiểu về Ngày Giỗ Tổ Hùng Vương (BT4, SGK) .</u></p> <ul style="list-style-type: none"> -HS Đại diện các nhóm HS lên giới thiệu các tranh, ảnh, thông tin mà các em thu thập được về Ngày Giỗ Tổ Hùng Vương . - HS Thảo luận theo các gợi ý sau: + Em nghĩ gì khi xem, đọc và nghe các thông tin trên? + Việc nhân dân ta tổ chức Giỗ Tổ Hùng Vương vào ngày mùng 10 tháng 3 hằng năm thể hiện điều gì? - Gọi HS lên trình bày. <p>GV kết luận về ý nghĩa của Ngày Giỗ Tổ Hùng Vương .</p> <p>c. <u>Giới thiệu truyền thống tốt đẹp của gia đình, dòng họ (bài tập 2,SGK).</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - GV mời HS lên giới thiệu về truyền thống tốt đẹp của gia đình, dòng họ mình. - GV chúc mừng các HS đó và hỏi: + Em có tự hào về các truyền thống đó không? + Em cần làm gì để xứng đáng với các truyền thống tốt đẹp đó? <p>GV rút ra kết luận.</p> <p>d. <u>HS đọc ca dao, tục ngữ, kể chuyện, đọc thơ về chủ đề <i>Biết ơn tổ tiên</i> (bài tập 3, SGK).</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - HS thi đọc thơ, ca dao, tục ngữ về chủ đề trên. - GV khen các em đã chuẩn bị tốt phần sưu tầm. |
|--|--|---|

| | |
|--|--|
| <p>Củng cố - Dẫn dò : (4') - Tự liên hệ việc tiết kiệm tiền của của bản thân mình . - Nhận xét tiết học</p> | <p>Củng cố - dẫn dò: (3') - Gọi HS đọc ghi nhớ trong SGK. - GV nhận xét tiết học.</p> |
|--|--|

Tiết 4

| | NTĐ4 | NTĐ5 |
|-------------------|---|---|
| | Toán Luyện tập | Tập đọc Kì diệu rừng xanh |
| I.Mục tiêu | <p>1. <u>Kiến thức</u>: Củng cố về : Tính tổng của các số và vận dụng một số tính chất của phép cộng để tính tổng bằng cách thuận tiện nhất . Tìm thành phần chưa biết của phép cộng , phép trừ . Tính chu vi hình chữ nhật . Giải toán có lời văn .</p> <p>2. <u>Kĩ năng</u>: Làm thành thạo các phép tính , giải toán chính xác BT1b; BT2(dòng 1,2); bài 4a .</p> <p>* HS Làm BT 3,5</p> | <p>- Biết đọc diễn cảm bài văn với cảm xúc ng- ỡng mộ tr- ớc vẻ đẹp của rừng. 2. Cảm nhận đ- ọc vẻ đẹp của rừng; tình cảm yêu mến, ng- ỡng mộ của tác giả đối với vẻ đẹp của rừng.(Trả lời câu hỏi 1, 2, 4)</p> |
| II.Đồ dùng | <p>-- Bảng phụ có vẽ sẵn biểu đồ của bài 3 .</p> | <p>- Tranh minh hoạ bài đọc trong SGK.</p> |

III. Hoạt động dạy học

| HD | | |
|-----------|--|---|
| 1 | <p>Bài cũ : (3') Phép trừ . - HS Sửa các bài tập về nhà . - GV nhận xét</p> | <p>Kiểm tra bài cũ: 3 phút: - HS đọc thuộc lòng bài thơ Tiếng đàn ba-la-lai-ca trên sông Đà và trả lời các câu hỏi sgk.</p> |
| 2 | <p>Bài mới : (27')</p> <p>a) Giới thiệu bài :</p> <p>b) Các hoạt động :</p> <p>- Bài 1,2 :</p> <p>a) Nêu phép cộng : $2416 + 5164$ +GV Hướng dẫn thử lại bằng cách lấy tổng trừ đi một số hạng , nếu được kết quả là số hạng còn lại thì phép tính cộng đã làm đúng .</p> <p>b) HS tự làm một phép cộng ở BT phần b rồi thử lại .</p> | <p>Bài mới: 27-30 phút</p> <p>a/ GV giới thiệu bài: - GV nêu mục tiêu bài học.</p> <p>b/ HDHS luyện đọc và tìm hiểu bài: * Luyện đọc:- Một HS khá đọc bài. - HS luyện đọc theo cặp. - Một HS đọc cả bài. - GV đọc diễn cảm toàn bài với giọng, tả nhẹ nhàng, cảm xúc ng- ỡng mộ tr- ớc vẻ đẹp của rừng. - Giúp HS giải nghĩa một số từ khó cuối bài và có ý thức đọc đúng những từ dễ viết sai: lúp xúp d- ới bóng cây th- a, màu sắc sỡ rực lên, lâu đài kiến trúc tân kì, ánh nắng lọt qua lá trong xanh, rừng rào rào chuyển động... * Tìm hiểu bài: - Những cây nấm rừng đã khiến tác giả</p> |

| | | |
|-----------------|---|---|
| <p>3</p> | <p>- Bài 3 : + GV Hỏi để HS nêu cách tìm số hạng chưa biết , số bị trừ chưa biết . - HS làm vào vở - Bài 4 : HS so sánh và tính - HS Tự làm bài rồi chữa bài .</p> <p>GIẢI</p> <p>Ta có : $3143 > 2428$</p> <p>Vậy : Núi Phan-xi-păng cao hơn nỳi Tây Côn Lĩnh và cao hơn là :</p> $3413 - 2428 = 715 \text{ (m)}$ <p>Đáp số : 715 m</p> <p>Bài 5 :-HS Thực hiện theo yêu cầu + Cho HS nêu số lớn nhất có 5 chữ số và số bé nhất có 5 chữ số rồi tính nhẩm hiệu của chúng để được 89 999</p> <p>Củng cố - Dặn dò: (3') - Nêu lại những nội dung vừa luyện tập .</p> | <p>có những liên t-ởng thú vị gì? (Tác giả thấy vật nấm rừng nh- một thành phố nấm; mỗi chiếc nấm nh- một lâu đài kiến trúc tân kì; bản thân mình nh- một ng-ời khổng lồ đi lạc vào kinh đô của v-ơng quốc những ng-ời tí hon với những đèn đài, miếu mạo, cung điện lúp xúp d-ới chân).</p> <p>- Nhờ những liên t-ởng ấy mà cảnh vật đẹp thêm nh- thế nào? (Những liên t-ởng ấy làm cảnh vật trong rừng trở nên l-ong mạn, thần bí như truyện cổ tích).</p> <p>- Những muông thú trong rừng đ-ợc tác giả miêu tả nh- thế nào? (Những con v-ợn bạc má ôm con gọn ghẽ chuyển nhanh nh- tia chớp. Những con chồn sóc với chùm lông đuôi to đẹp vút qua không kịp đ-a mắt nhìn theo. Những con mang vàng đang ăn cỏ non, những chiếc chân vàng giẫm trên thảm lá vàng).</p> <p>- Sự có mặt của chúng mang lại vẻ đẹp gì cho cảnh rừng? (Sự xuất hiện thoắt ẩn, thoắt hiện của muông thú làm cho cảnh rừng trở nên sống động, đầy những điều bất ngờ và kì thú).</p> <p>- Vì sao rừng khộp đ-ợc gọi là "giang sơn vàng rọi"? (Vì có sự phối hợp của rất nhiều sắc vàng trong một không gian rộng lớn: lá vàng nh- cảnh mùa thu ở trên cây và rải thành thảm d-ới gốc, những con mang có màu lông vàng, nắng cũng rực vàng).</p> <p>- H•y nói cảm nghĩ của em khi đọc bài văn trên? (Vẻ đẹp của khu rừng đ-ợc tác giả miêu tả thật kì diệu ..)</p> <p>* HDHS đọc diễn cảm: - HS tiếp nối nhau đọc lại bài. - GVHD cả lớp đọc diễn cảm đoạn 3. - HS luyện đọc diễn cảm theo cặp. - Một vài HS thi đọc diễn cảm tr-ớc lớp.</p> <p>Củng cố, dặn dò: 3 phút GV nhận xét tiết học.</p> |
|-----------------|---|---|

Thứ 3 ngày 25 tháng 10 năm 20...

Tiết 1

| | NTĐ4 Toán Tìm hai số khi biết tổng và hiệu của hai số đó | NTĐ5 Chính tả Kì diệu rừng xanh |
|--------------------|---|---|
| I.Mục tiêu | 1. <i>Kiến thức</i> : Giúp HS biết cách tìm hai số khi biết tổng và hiệu của hai số đó. Giải bài toán liên quan đến tìm hai số khi biết tổng và hiệu của hai số đó . 2. <i>Kĩ năng</i> : Tìm được hai số khi biết tổng và hiệu của chúng thông qua giải toán BT1,2. <i>*HS NK bài tập 3</i> | 1. Nghe – viết chính xác trình bày đúng một đoạn của bài <i>Kì diệu rừng xanh</i> . 2. Biết đánh dấu thanh ở các tiếng chứa <i>yê, ya</i> . <i>- GDBVMT: Các em biết yêu quý vẻ đẹp của thiên nhiên , thêm yêu quý và có ý thức BVMT.</i> |
| II. Đồ dùng | - Bảng phụ đã ghi sẵn ví dụ SGK và kẻ một bảng theo mẫu SGK ... | Bảng phụ hoặc 2- 3 tờ phiếu phô tô nội dung bài tập 3,4. |

III. Hoạt động dạy học

| | | |
|------------------|--|--|
| <u>HD</u> | | |
| <u>1</u> | . <i>Bài cũ</i> : (3') -HS Sửa các bài tập về nhà . - GV nhận xét | Bài cũ : (3') HS - HS viết các tiếng chứa ia/iê trong các thành ngữ, tục ngữ: Sớm thăm tối viếng – Trọng nghĩa khinh tài – Ở hiền gặp lành. |
| <u>2</u> | <i>Bài mới</i> : 28' a) <i>Giới thiệu bài</i> : b) <i>Các hoạt động</i> : <u>Hướng dẫn HS tìm hai số khi biết tổng và hiệu của hai số đó .</u> - GV Nêu bài toán rồi tóm tắt ở bảng như SGK . - Hướng dẫn tìm trên sơ đồ và tính hai lần số bé rồi tính số bé , số lớn . - Chỉ hai lần số bé trên sơ đồ . Từ đó nêu cách tìm hai lần số bé rồi tìm số bé , số lớn : $70 - 10 = 60$ $60 : 2 = 30$ $30 + 10 = 40$ -HD HS rút ra công thức tính như SGK. <u>Thực hành</u> . | <i>Bài mới</i>:27' a. Giới thiệu bài: b. HS viết chính tả. - HS đọc bài chính tả trong SGK. - HS đọc thầm lại bài chính tả, chú ý những từ ngữ dễ viết sai: ẩm lạnh, rào rào, gọn ghẽ, len lách, mãi miết, . . . - GDBVMT: - GV đọc cho HS viết. - HS soát lỗi. - GV Chấm 5- 7 quyển, nhận xét. c. Luyện tập. Bài 2/77: HS nêu yêu cầu bài tập. - HS làm bài vào vở bài tập. - GV Gọi HS lên bảng viết nhanh các |

| | | |
|----------|--|---|
| 3 | <p>- Bài 1 : - HS Tự làm bài rồi chữa bài . GIẢI Đáp số : Bố : 48 tuổi Con : 10 tuổi</p> <p>-GV Nhận xét chung. - Bài 2 : -GV Hướng dẫn tương tự bài 1 - HS Tự làm bài rồi chữa bài . GIẢI Đáp số : 12 bạn gái 16 bạn trai</p> <p>- Bài 3 : -HS Tự làm bài rồi chữa bài . + Cho nửa lớp làm bài theo cách tìm số bé trước , nửa lớp còn lại làm bài theo cách tìm số lớn trước . Củng cố- Dẫn dò: (3') - Nêu lại 2 cách giải loại toán vừa học . - Làm các bài tập: Bài 4/ 47 - Chuẩn bị:Luyện tập</p> | <p>từ tìm được. - Nhận xét cách đánh dấu thanh. Bài 3/77: - HS đọc yêu cầu của bài tập. - HS làm bài vào vở. - GV dán 3 tờ phiếu lên bảng, yêu cầu H S làm bài. - GV và HS nhận xét, chốt lại lời giải đúng. Bài 4/77: - HS tiến hành tương tự bài tập 3.</p> <p>Củng cố, dặn dò: (3') - GV nhận xét tiết học. - Dặn dò viết mỗi lỗi sai viết lại nhiều lần.</p> |
|----------|--|---|

Tiết 2

| | NTĐ4 | NTĐ5 |
|-------------------|--|--|
| | Chính tả Trung thu độc lập | Toán 37. so sánh hai số thập phân. |
| I.Mục tiêu | <p>1. Kiến thức: Hiểu nội dung bài Trung thu độc lập . 2. Kĩ năng: Nghe – viết đúng một đoạn trong bài Trung thu độc lập . Tìm và viết đúng chính tả những tiếng bắt đầu bằng r / d / gi để điền vào ô trống , hợp với nghĩa đã cho. * Kể lại câu chuyện cười (BT2a) cho mọi người cùng nghe. - <i>GDBVMT:GD tình cảm yêu quý vẻ đẹp của thiên nhiên đất nước.</i></p> | <p>Giúp HS biết: - Cách so sánh hai số thập phân . - Sắp xếp các số thập phân theo thứ tự từ bé đến lớn hoặc ngược lại.(HS làm bài 1,2)</p> |
| II.Đồ dùng | <p>- Ba , bốn tờ phiếu khổ to ghi sẵn nội dung BT2 a hoặc b . - Bảng lớp viết nội dung BT3a hoặc b + một số mẫu giấy có thể gắn lên bảng để HS thi tìm từ .</p> | Bảng nhóm |

III. Hoạt động dạy học

| HD | | |
|---------------------------------|---|--|
| <p>1</p> <p>2</p> | <p>Bài cũ : (3') <i>Bài cũ</i> : - GV đọc cho hai bạn viết ở bảng lớp, cả lớp viết vào giấy nháp các từ ngữ bắt đầu bằng ch / tr hoặc có vần ươn / ương đã được luyện viết ở BT2 tiết trước .</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét. <p>Bài mới: 30 phút.</p> <p>a) <i>Giới thiệu bài</i> :</p> <p>b) <i>Các hoạt động</i> :</p> <p><u>Hướng dẫn HS nghe – viết</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - GV Đọc đoạn văn cần viết - Cả lớp theo dõi trong SGK . - Đọc thầm lại đoạn văn , chú ý những từ ngữ mình dễ viết sai , cách trình bày <p>- GDBVMT:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đọc cho HS viết . - HS soát bài . - Chấm , chữa bài - Nêu nhận xét . <p><u>Hướng dẫn làm bài tập</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Bài 2 : (lựa chọn) + GV Phát phiếu riêng cho 3 – 4 em làm . - HS Đọc thầm truyện vui hoặc đoạn văn , làm bài vào vở . (<i>Kể lại câu truyện cười (BT2a) cho mọi người cùng nghe.</i> - Những em làm bài trên phiếu trình bày kết quả . - Hỏi HS về nội dung truyện vui. - Bài 3 : (lựa chọn) - HS Đọc yêu cầu BT , làm bài vào vở , bí mật lời giải . + GV Tổ chức cho HS chơi trò chơi <i>Thi tìm từ nhanh</i> : | <p>Bài cũ: 3 phút. Nêu số thập phân bằng nhau?</p> <p>2. Bài mới: 30 phút.</p> <p>a/ HDHS tìm cách so sánh hai số thập phân có phần nguyên khác nhau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GVHDHS tự so sánh hai độ dài 8,1m và 7,9m nh- SGK để HS nhận ra: - 8,1m > 7,9m nên 8,1 > 7,9. - Các số thập phân 8,1 và 7,9 có phần nguyên khác nhau và 8 > 7 nên 8,1 > 7,9. - GV giúp HS rút ra nhận xét: Trong hai số thập phân có phần nguyên khác nhau, số thập phân nào có phần nguyên lớn hơn thì số đó lớn hơn. - GV có thể cho HS nêu một số ví dụ. <p>b/ HDHS so sánh hai số thập phân có phần nguyên bằng nhau, phần thập phân khác nhau.</p> <p>VD: So sánh: 35,7m và 35,698m</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS so sánh và rút ra nhận xét: Trong hai số thập phân có phần nguyên bằng nhau, số thập phân nào có phần m- ời lớn hơn thì số đó lớn hơn. <p>c/ HDHS tự nêu cách so sánh hai số thập phân.(SGK)</p> <p>d/ Thực hành:</p> <p>Bài 1: Một HS nêu yêu cầu. HS tự làm bài vào vở, GV giúp đỡ HS yếu.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV gọi 3 HS yếu lên bảng làm và giải thích. a, $48,97 < 51,02$. b, $96,4 > 96,38$. c, $0,7 > 0,65$. <p>Bài 2: HS nêu yêu cầu. Cho HS sắp xếp vào vở. GV gọi 1 HS TB lên bảng làm. GV nhận xét và chốt lại kết quả đúng:</p> <p>$6,375 < 6,735 < 7,19 < 8,72 < 9,01$.</p> <p>Bài 3:(HS khá giỏi) HS làm bài rồi chữa.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kết quả: 0,4; 0,321; 0,32; 0,197; 0,187. |
| <p>3</p> | <p>Củng cố, dặn dò: 3 phút - Giáo dục HS có ý thức viết đúng , viết đẹp tiếng Việt .</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét tiết học | <p>Củng cố, dặn dò: 3 phút. Nêu cách so sánh hai số thập phân? Nhận xét giờ học.</p> |

Tiết 3

| | NTĐ4 | NTĐ5 |
|-------------------|---|---|
| | Khoa học Bạn cảm thấy thế nào khi bị bệnh | Khoa học Phòng bệnh viêm gan A |
| I.Mục tiêu | <p>1. <i>Kiến thức</i>: Giúp HS nắm được những biểu hiện của cơ thể khi bị bệnh .</p> <p>2. <i>Kỹ năng</i>: Nêu được những biểu hiện của cơ thể khi bị bệnh . Nói ngay với cha mẹ hoặc người lớn khi trong người cảm thấy khó chịu , không bình thường .</p> <p>* <i>Vận dụng những điều đã học vào cuộc sống</i> .</p> | <p>Sau bài học, HS biết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu tác nhân, đường lây truyền bệnh viêm gan A. - Nêu cách phòng bệnh viêm gan A. - Có ý thức thực hiện phòng tránh bệnh viêm gan A. <p>- <i>GDBVMT: Mối quan hệ giữa con người với MT: con người cần đến kk, thức ăn , nước uống từ MT.</i></p> |
| II.Đồ dùng | - Hình trang 32 , 33 SGK . | - Thông tin và hình trang 32, 33 SGK. |

III. Hoạt động dạy học

| HD | | |
|-----------|---|---|
| 1 | <p>Bài cũ : (3’)</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV gọi HS Nêu lại ghi nhớ bài :Phòng một số bệnh lây qua đường tiêu hóa . | <p>Kiểm tra bài cũ: (3’)</p> <ul style="list-style-type: none"> -GV: Tác nhân gây bệnh viêm não là gì? Cách tốt nhất để phòng bệnh viêm não là gì? - GV nhận xét. |
| 2 | <p>Bài mới : (27’)</p> <p>a) Giới thiệu bài :</p> <p>b) Các hoạt động :</p> <p>Quan sát hình trong SGK và kể chuyện .</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS thực hiện như mục QS và thực hành. - Từng em thực hiện theo yêu cầu ở mục Quan sát và Thực hành SGK . - Lần lượt từng em sắp xếp các hình có liên quan ở trang 32 SGK thành câu chuyện và kể lại với các bạn trong nhóm . -GV gọi HS Đại diện các nhóm lên kể chuyện trước lớp , mỗi nhóm chỉ trình bày một câu chuyện . - Kết luận : (Như đoạn đầu mục Bạn cần biết SGK) . Trò chơi đóng vai Mẹ ơi , con ... sốt ! . - GV Nêu nhiệm vụ : Các nhóm sẽ đưa ra tình huống để tập ứng xử khi bản thân bị | <p>Bài mới: (27’)</p> <p>a. Giới thiệu bài:</p> <p>b. Nội dung:</p> <p>Làm việc với SGK.</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS các nhóm: Đọc các lời thoại và trả lời câu hỏi SGK/32. - HS các nhóm làm việc theo sự điều khiển của nhóm trưởng. - GV Gọi đại diện nhóm trình bày kết quả thảo luận. - GV và HS nhận xét. GV chốt lại kết luận đúng. Quan sát và thảo luận. - GV yêu cầu HS quan sát các hình 2, 3, 4, 5 trong SGK/33 và trả lời các câu hỏi: |

| | | |
|-----------------|--|--|
| <p>3</p> | <p>bệnh</p> <p>+ Tình huống: Bạn Lan bị đau bụng và đi ngoài vài lần khi ở trường . Nếu là Lan , em sẽ làm gì ?</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS Các nhóm thảo luận đưa ra tình huống . - Nhóm trưởng điều khiển các bạn phân vai theo tình huống nhóm đã đề ra . - Các vai hội ý lời thoại và diễn xuất . - Các bạn khác góp ý kiến . - GV gọi Các nhóm lên đóng vai . - Kết luận : (Như đoạn sau của mục Bạn cần biết SGK) . <p>Củng cố- Dặn dò:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu ghi nhớ SGK . - Xem trước bài An uống khi. | <ul style="list-style-type: none"> + Chỉ và nói nội dung của từng hình. + Hãy giải thích tác dụng của việc làm trong từng hình đối với việc phòng tránh bệnh viêm gan A. <p>-GV Gọi HS nêu ý kiến, GV và HS nhận xét, bổ sung.</p> <p>GV nhận xét, rút ra kết luận SGK/33.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi 2 HS đọc lại phần kết luận. <p>Củng cố, dặn dò</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bệnh viêm gan A lây truyền qua đường nào? - Bệnh nhân mắc viêm A cần làm gì? - GDBVMT: - GV nhận xét tiết học. |
|-----------------|--|--|